

Số: 38/QĐ-HĐND

Tân Thành, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Đoàn giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn Tân Thành

BAN PHÁP CHẾ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ Chức Chính Quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân thị trấn năm 2024;

Căn cứ quyết định số 08/QĐ-HĐND, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành về chương trình giám sát năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành về việc giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn Tân Thành (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Phạm vi, đối tượng, nội dung, kế hoạch, đơn vị chịu sự giám sát.

1. Phạm vi, đối tượng giám sát: Giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn Tân Thành từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023.

2. Nội dung, kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Đơn vị chịu sự giám sát: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Thành.

Điều 3. Đoàn giám sát có nhiệm vụ tổ chức giám sát chuyên đề này theo đúng quy định tại Điều 80 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 4. Đoàn giám sát được sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân để chứng thực các văn bản phục vụ cho đợt giám sát.

Đoàn giám sát, và các cơ quan, đơn vị được giám sát chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- Ban pháp chế HDND huyện;
- TT. HĐND TT;
- Đảng ủy – UBND – UBMTTQ TT;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Vo Phi Anh Toàn

**DANH SÁCH**

Đoàn giám sát “tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính” trên địa bàn thị trấn Tân Thành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38./QĐ-HĐND, ngày 04/9/2024 của Ban Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành)

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

- | | | |
|------------------------|-------------------------|--------------|
| 1. Ông Võ Phi Anh Toàn | Trưởng Ban Pháp chế | Trưởng đoàn. |
| 2. Ông Phạm Văn Sơn | Phó Trưởng Ban Pháp chế | Phó đoàn. |
| 3. Ông Mai Bắc Phi | Ủy viên Ban Pháp chế | Thành viên. |
| 4. Ông Hồ Minh Thêu | Ủy viên Ban Pháp chế | Thành viên. |
| 5. Ông Lê Văn Hưng | Ủy viên Ban Pháp chế | Thành viên. |

II. MỜI ÔNG (BÀ) CÓ TÊN SAU THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

- | | | |
|------------------------------|------------------------------|-------------|
| 1. Bà Trần Nguyễn Quỳnh Linh | Trưởng Ban KT – XH | Thành viên. |
| 2. Ông Võ Thanh Thuận | Chủ tịch UB. MTTQVN thị trấn | Thành viên. |
| 3. Ông Nguyễn Mạnh Hùng | Đại biểu HĐND khu phố 6 | Thành viên. |



KẾ HOẠCH

Giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn Tân Thành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38./QĐ-HĐND, ngày 04./9./2024 của Ban Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành)

Căn cứ Luật Tổ Chức Chính Quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân thị trấn năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HĐND, ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành về chương trình giám sát năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thị trấn.

Đoàn Giám sát lập kế hoạch giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn Tân Thành, nội dung cụ thể như sau:

I. Mục đích – yêu cầu

- Thông qua hoạt động giám sát nhằm đánh giá tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn.

- Giám sát, đánh giá thực chất kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn Tân Thành; những tồn tại, hạn chế, khó khăn để kịp thời nắm bắt và kiến nghị các cấp, các ngành có biện pháp chỉ đạo, phối hợp thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn trong những năm tiếp theo.

- Việc giám sát phải được thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả, đảm bảo được mục đích và nội dung đề ra. Đơn vị chịu giám sát phải chuẩn bị trước nội dung báo cáo ngắn gọn, đầy đủ, đảm bảo chất lượng và đúng thời hạn.

- Hoạt động giám sát phải đảm bảo đúng nội dung kế hoạch; thẩm quyền, trình tự, thủ tục giám sát theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. **Nội dung giám sát:** Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn .

2. **Đơn vị giám sát:** UBND thị trấn.

3. **Đề cương giám sát :** Ban hành kèm theo quyết định này.



4. Địa điểm: Hội trường UBND thị trấn.

III. THỜI GIAN

1. Thời gian giám sát: 08h00, ngày 19/9/2024 (*Thứ năm*).

(*Tùy vào tình hình thực tế, lịch có thay đổi sẽ gửi thông báo đến UBND thị trấn sau*).

3. Mốc thời gian báo cáo: Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023.

4. Thời gian gửi báo cáo giám sát: Ngày 12/9/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Đối với Đoàn giám sát. Các thành viên Đoàn giám sát có trách nhiệm nghiên cứu báo cáo của UBND thị trấn, các văn bản có liên quan đến nội dung giám sát và tham gia đầy đủ vào các hoạt động của Đoàn giám sát theo quy định.

2. Đối với UBND thị trấn:

- Chuẩn bị báo cáo bằng văn bản theo đề cương đính kèm Kế hoạch này và gửi về Ban Pháp chế HĐND thị trấn (*Đồng chí Phạm Văn Sơn*) ngày 12/9/2024. Đồng thời, foto 10 bộ và gửi bằng file word qua zalo hoặc gmail "*doichooanh260@gmail.com*".

- Chuẩn bị tốt các hồ sơ tài liệu có liên quan để Đoàn Giám sát nghiên cứu.

- Đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ buổi giám sát và mời các cá nhân có liên quan tham dự buổi giám sát.

3. Kinh phí: Ban Pháp chế dự trù kinh phí cho Đoàn Giám sát theo quy định hiện hành.

4. Tiến độ thực hiện

- Ngày 04 – 05/9/2024: Tiến hành xây dựng kế hoạch trình TT HĐND thị trấn.

- Ngày 06/9/2024: Tổ chức triển khai đến đơn vị được giám sát.

- Ngày 12/9/2024: Tổ chức họp Đoàn giám sát, phân công thành viên phụ trách từng mảng công việc trong quá trình giám sát.

- Ngày 12 - 18/9/2024: Thành viên đoàn giám sát nhận báo cáo và nghiên cứu báo cáo.

- Ngày 19/9/2024: Đoàn giám sát sẽ tiến hành giám sát trực tiếp tại Hội trường UBND thị trấn.

- Ngày 20 - 24/9/2024: Xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát và mời đơn vị được giám sát cùng tham dự.

- Ngày 27/9/2024: Hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát trình TT HĐND và HĐND tại kỳ họp cuối năm HĐND thị trấn.

Trên đây là kế hoạch giám sát “*tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính*” trên địa bàn thị trấn.





ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 38../QĐ-HĐND, ngày 04../.../2024 của Ban
Pháp chế HĐND thị trấn Tân Thành)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn (nếu có).

- Công tác thông tin, tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính.

- Việc tự kiểm tra, kiểm tra công vụ theo thẩm quyền nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm xảy ra trong thực hiện cải cách hành chính tại thị trấn.

- Việc báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của thị trấn

2.1. Cải cách thể chế (việc ban hành văn bản, kiểm tra, rà soát thực hiện văn bản).

- Cập nhật và triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh, các sở, ngành, huyện liên quan đến công tác quản lý, chỉ đạo điều hành, quyền lợi, nghĩa vụ của công dân.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

+ Việc triển khai thực hiện các văn bản QPPL (Luật, Nghị định, Quyết định, Nghị quyết).

+ Công tác rà soát văn bản QPPL và kết quả xử lý các vấn đề phát hiện trong quá trình rà soát (số văn bản được rà soát, số được giữ nguyên, số được sửa đổi, bổ sung ...)

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

- Việc công khai thủ tục hành chính: số thủ tục được công khai; hình thức công khai (tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; trên mạng internet và các hình thức công khai khác).

- Số thủ tục hành chính được rà soát, đề xuất để đơn giản hóa, cắt giảm thời gian giải quyết; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa; số TTHC giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông (số thủ tục liên thông cùng cấp; số thủ tục liên thông giữa các cấp chính quyền).



- Kết quả giải quyết TTHC: số hồ sơ tiếp nhận giải quyết theo TTHC; số đã giải quyết (đúng hạn, trễ hạn thủ tục hành chính và nguyên nhân), số chưa giải quyết (còn hạn, trễ hạn).

- Việc bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Đánh giá kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính năm 2023 so với các mục tiêu đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 – 2025.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy (kết quả sắp xếp, kiện toàn bộ máy và tinh giản biên chế có đảm bảo đạt yêu cầu đề ra theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, huyện không; đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động sau khi thực hiện cải cách tổ chức bộ máy).

2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức (việc phối hợp thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; việc đề nghị bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý; việc phối hợp thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; số lượng cán bộ, công chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng; hiệu quả sau đào tạo, bồi dưỡng).

2.5. Cải cách hành chính công (việc ban hành và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công; kết quả thực hiện chế độ tự chủ về kinh phí và biên chế đảm bảo sử dụng tiết kiệm và hiệu quả).

2.6. Việc xây dựng và phát triển chính phủ điện tử.

- Tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị: ứng dụng phần mềm quản lý văn bản; sử dụng mạng nội bộ cơ quan trong trao đổi công việc; tỷ lệ cá nhân được cấp chứng thư số; mức độ thực hiện việc trao đổi văn bản; tài liệu chính thức dưới dạng điện tử.

- Việc vận hành hệ thống thông tin một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến; số dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ.

+ Số hồ sơ nhận trực tiếp: số hồ sơ nhận; số đã giải quyết (đúng hạn, trễ hạn); số chưa giải quyết (còn hạn, trễ hạn).

+ Số hồ sơ nhận trực tuyến: số hồ sơ nhận; số đã giải quyết trực tuyến (đúng hạn, trễ hạn); số đã giải quyết trực tiếp (đúng hạn, trễ hạn); số chưa giải quyết (đúng hạn, trễ hạn).

+ Việc thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn.

- Việc giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích: số TTHC được cung cấp qua dịch vụ; số hồ sơ phát sinh; số hồ sơ giải quyết.

2.7. Việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động hành chính của đơn vị.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm:

2. Tồn tại, hạn chế:

3. Nguyên nhân

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

* Đề nghị UBND thị trấn bám sát vào nội dung đề cương báo cáo; tùy tình hình thực tế của đơn vị có thể bổ sung thêm những nội dung cần thiết khác để làm rõ thêm phần báo cáo; chuẩn bị đầy đủ, kịp thời gửi về Ban Pháp chế HĐND thị trấn theo đúng thời gian quy định.



